

Lance G King

Quỳnh Chi dịch



**THẤT BẠI
TÍCH CỰC**

*Chìa khoá
Thành công
cho Con*

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Mục lục

1. Mục đích11
2. Câu chuyện của tôi..... 29
3. Giáo dục không phải là một cuộc đua 41
4. Ba trụ cột của thành công - năng lực, nỗ lực và sự bền bỉ 51
5. Hai trụ của sự bền bỉ - tâm lý bất lực có điều kiện và tâm điểm kiểm soát.....77
6. Gnostates - các trạng thái giác ngộ.....105
7. Ba yếu tố tác động đến hiệu quả học tập.....131
8. Bốn nền tảng của niềm tin vào năng lực..... 133
9. Ba bộ kỹ năng - nhận thức, cảm xúc, siêu nhận thức..... 147
10. Hành động - cách duy nhất để thất bại tích cực.....185



*“Giáo dục là một quá trình xã hội.
Giáo dục là phát triển. Giáo dục
không phải là sự chuẩn bị cho cuộc sống;
giáo dục chính là cuộc sống.”*

John Dewey

1. Mục đích

Bạn muốn gì từ trường học?

Bạn muốn trường học dạy gì cho bọn trẻ?

Tôi có bốn đứa con, từ 22 đến 30 tuổi. Hai đứa có “nghề nghiệp đang hoàng” và hai đứa còn đang học Đại học. Cả bốn đều sống xa nhà, đứa út vừa mới dọn ra ngoài. Trong những năm học Phổ thông, bọn trẻ có thành tích khá khác nhau và kết quả đạt được rất đa dạng. Một đứa cực kỳ xuất sắc, giành những kết quả học tập cao nhất có thể tại New Zealand, một đứa học rất khá và hai đứa bỏ học trước khi học xong Trung học, một đứa sau Năm 12 (lớp 11) và một đứa sau Năm 11 (lớp 10). Hiện cả bốn đều đang làm công việc chúng yêu thích, cảm thấy thành công với công việc đó; và tôi bản khoản không rõ những trải nghiệm trong trường Trung học đã quyết định bao nhiêu phần cuộc sống hiện tại của bọn trẻ.

Khi con tôi còn học Trung học, tôi biết rất rõ điều mình muốn những trường học đó có thể đem lại gì cho bọn trẻ. Đó là chuẩn bị để từng đứa, tất cả các con thành công trong thế giới người lớn khi rời khỏi ghế nhà trường. Đơn giản vậy thôi. Giống như các phụ huynh khác, tôi nghĩ vậy. Tôi hy vọng trường học khắc sâu vào tâm trí con mình những kỹ năng, kiến thức, năng lực và thái độ đúng đắn để chúng có đủ trình độ, khéo léo, hiểu biết và tìm được việc làm.

Nhưng hiểu được chính xác bọn trẻ ngày nay cần gì để thành công ngày mai luôn là thách thức cho giáo dục học đường và hiện tại vấn đề này càng trở nên cấp bách hơn bao giờ hết.

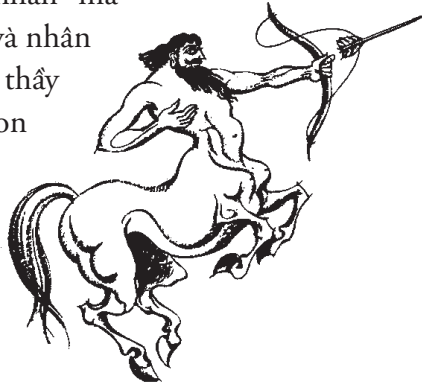
*“Triết lý của một người không được
diễn tả rõ ràng nhất bằng ngôn từ;
nó được thể hiện trong những lựa chọn
người đó đưa ra. Về lâu dài, chính chúng ta
định hình bản thân con người chúng ta và
cuộc sống của chúng ta. Quá trình đó sẽ không
bao giờ kết thúc cho đến khi chúng ta chết.
Rất cuộc, chúng ta phải chịu mọi trách nhiệm
về chính sự lựa chọn của mình.”*

Eleanor Roosevelt

Thách thức này tôi đã cố gắng thể hiện trong biểu tượng của công ty mình – *Nghệ thuật học tập*.

Nhân mã

Hình bên là một nhân mã trong thần thoại Hy Lạp và nhân mã nổi tiếng nhất là một thầy giáo có tên Chiron. Chiron là thầy dạy của tất cả những anh hùng Hy Lạp cổ đại – Jason, Ulysses, Hercules và Achilles – và Chiron được cho là sinh vật thông thái nhất trên mặt đất ở thời điểm đó. Do vậy, tôi đã



chọn hình tượng nhân mã để đại diện cho thầy cô, những người được coi là thông thái nhất trên mặt đất. Nếu Chiron là giáo viên thì mũi tên bạn nhìn thấy trong bức tranh tượng trưng cho học sinh. Vai trò của giáo viên là kéo sợi dây cung về phía mình. Nói cách khác, chuẩn bị cho học sinh toàn diện và kỹ lưỡng để các em thành công trong thế giới thực. Để khi mũi tên rời khỏi cung, khi con của bạn cũng như con của tôi học xong, chúng sẽ có tất cả những gì cần thiết để thành công, đạt được những điều chúng muốn trong thế giới. Và khi mũi tên được bung ra, nó có thể bay xa và nhanh hết mức có thể.

*“Thành công là đạt được điều bạn muốn.
Hạnh phúc là muốn điều bạn đạt được.”*

Dale Carnegie

Một ẩn dụ tuyệt đẹp. Nhưng có thực tế không? Chúng ta có thể thật sự trông đợi nhà trường làm tất cả những điều đó cho con mình? Tôi nghĩ đôi khi, là cha mẹ, quả thật chúng ta kỳ vọng như vậy ở trường học nhưng hãy thử suy xét mà xem, nhiệm vụ đó khó khăn biết bao trong thế giới hiện đại.

Để giúp con em chúng ta chuẩn bị thật tốt trong tương lai, trường học phải có một ý tưởng rõ ràng về tương lai sẽ như thế nào và sẽ cần những gì để trở nên thành công trong tương lai đó.

Ngày xưa, điều đó từng rất dễ dàng – ít nhất là ở New Zealand đã từng như vậy.

Ví dụ, cha tôi lớn lên trong những năm suy thoái tại New Zealand và trước khi ông có thể dẫn thân vào bất kỳ nghề nghiệp nào ông chọn, Thế chiến thứ hai nổ ra và như tất cả bạn bè mình, ông nhập ngũ. Ông hoàn thành trọn vẹn thời gian nghĩa vụ và khi chiến tranh kết thúc, ưu tiên hàng đầu của ông là sự ổn định nên ông đã chọn học chuyên ngành Kế toán và có một công việc trong bộ máy nhà nước.

Ông có một nghề duy nhất trong đời, làm việc cho đúng một văn phòng chính phủ trong suốt 25 năm, nghỉ hưu năm 55 tuổi với trợ cấp cựu chiến binh và phụ cấp hưu trí, sống một cuộc sống toại nguyện bình yên cho đến khi qua đời tại nhà vào năm 82 tuổi. Trải qua cả cuộc Suy thoái và Thế chiến thứ hai, tất cả những gì cha mẹ tôi mong muốn là một cuộc sống an toàn, ổn định và có thể dự báo trong một thế giới rất dễ đoán định.

Trong cuộc đời tôi, nhiều điều chắc chắn cũng khởi đầu một cách dễ đoán như vậy. Khi rời ghế nhà trường vào những năm đầu thập niên 70 của thế kỷ trước tại New Zealand, có rất nhiều việc làm cho người mới tốt nghiệp lựa chọn. Vị trí học nghề có ở mọi lĩnh vực kinh doanh và có rất nhiều chỗ trong các trường Đại học. Tôi đã chọn học khoa Công nghệ thực phẩm với rất nhiều môn khoa học tại Đại học Massey. Trong khoá tốt nghiệp của tôi năm 1977, tôi vẫn nhớ giáo sư của chúng tôi bước vào lớp với một danh sách tất cả những vị trí việc làm còn trống dành cho chúng tôi và số vị trí đề xuất trong danh sách đó nhiều gấp ba lần số sinh viên tốt nghiệp cùng năm! Một lần nữa, chỉ 37 năm trước thôi, thật quá dễ dàng để dự đoán bạn cần đến những kỹ năng và kiến thức nào để tạo dựng cho mình một sự nghiệp vững chắc và thành công ở thế giới thực ngoài kia.

Nhưng đó có phải là hiện trạng ngày nay không?

Việc dự đoán những kiến thức, kỹ năng và năng lực mà thị trường đòi hỏi nhiều nhất trong tương lai có còn dễ dàng như vậy không?

Trong cuộc đời tôi, từ khi tốt nghiệp năm 1977 với tấm bằng Kỹ sư Công nghệ thực phẩm, tôi đã có sáu công việc với bốn công ty khác nhau và ba lần thay đổi ngành nghề hoàn toàn. Tôi không còn làm việc trong lĩnh vực liên quan đến tấm bằng đầu tiên nữa, và là một doanh nhân, tôi đã hơn một lần chịu thất bại nặng nề và vô số lần phải bắt đầu lại hoàn toàn công việc kinh doanh của mình.

Vậy tôi có hạnh phúc không? Chắc chắn rồi! Tôi yêu những gì mình làm, tôi có sự tự do, có sự lựa chọn tuyệt đối cho cuộc đời mình, tôi di chuyển và mang những ý tưởng của mình tới cho trẻ em, cha mẹ và giáo viên của các em trên khắp thế giới, tôi sống ở một bãi biển nhỏ tại New Zealand, nơi tôi nghĩ là thiên đường, vợ và gia đình tôi tất cả đều có vẻ hạnh phúc và thành công, tôi có thời gian để học hỏi và viết lách. Và thành công hiện tại của tôi có liên quan gì đến thời gian tôi ngồi trên ghế nhà trường không? Tôi nghĩ là có, nhưng không nhất thiết phải theo hướng đơn giản và dễ dàng đoán định.

Chúng ta đang sống trong thời đại chưa từng có tiền lệ và tôi biết bạn nhận thức được điều này. Bao nhiêu người trong các bạn nhớ được việc sống không có điện thoại di động hay internet là như thế nào? Bạn có biết sau khi radio được phát minh nó mất khoảng 50 năm để tiếp cận được với 50 triệu người? Tivi cần 20 năm để có lượng khán giả tương tự, internet chỉ cần sáu năm và chỉ mất ba phút để thông tin về cái chết của Công nương Diana truyền đi khắp thế giới.

Sự thay đổi nhanh chóng là thứ duy nhất mà chúng ta dự đoán được. Thách thức đặt ra cho tất cả các trường học và phụ huynh ngày nay là tìm hiểu xem con cái chúng ta cần gì để thành công trong một thế giới mà từ vị trí đang đứng hôm nay, chúng ta không thể tiên liệu được gì.

“Kiến thức có hai kiểu. Tự chúng ta biết về một đối tượng, hoặc chúng ta biết nơi mình có thể tìm thông tin về đối tượng đó.”

Samuel Johnson

Để làm được điều này, chúng ta cần biết một chút về tương lai. Vậy chúng ta biết chắc những gì? Chúng ta biết một chút về thông tin. Năm 1973, nhà kinh tế người Pháp *Georges Anderla* đã tính toán rằng nếu tính tổng tất cả kiến thức của con người, đó chính là tất cả thông tin nhân loại có thể sử dụng vào năm đó:

0		và gọi đó là	1 đơn vị
và đến năm	1500	để gấp đôi thành	2 đơn vị
rồi đến năm	1750	để gấp đôi lần nữa thành	4 đơn vị
và đến năm	1900	để gấp đôi lần nữa thành	8 đơn vị.

Hãy chú ý khoảng cách thời gian rút ngắn lại nhanh như thế nào. 1500 năm cho lần tăng gấp đôi đầu tiên, 250 năm cho lần thứ hai và 150 năm cho lần thứ ba.

Lần tăng gấp đôi hoàn chỉnh tiếp theo của tất cả thông tin hiện có của nhân loại đã diễn ra vào năm

1950	và rồi chỉ đến năm
1960	để gấp đôi lần nữa.

Sau đó *Anderla* đã tính rằng đến năm 1994, tổng lượng thông tin hiện có của nhân loại sẽ gấp đôi sau mỗi 18 tháng (và ông đã không thể đoán trước được sự xuất hiện của internet nên những số liệu dự đoán của ông đương nhiên

*“Một dấu hiệu của sự điên rồ là làm đi làm lại
một việc và trông đợi những kết quả khác nhau.”*

Albert Einstein

hết sức dè dặt). Đến đầu năm 2021, ông cho rằng thông tin sẽ tăng lên gấp đôi sau mỗi tuần và đến cuối năm đó, khoảng thời gian sẽ được tính là mỗi ngày.

Đây là thế giới con cái chúng ta sẽ phải thành công trong đó!

Vậy những câu hỏi then chốt trường học phải trả lời được là:

“Những kỹ năng, kiến thức, kinh nghiệm, thái độ và năng lực nào con cái chúng ta cần để thành công trong thế giới này?”

và

“Làm sao chúng ta có thể dạy bọn trẻ?”

Một ví dụ hay về nhu cầu này đến từ ngành công nghệ. Vào những năm 1980, tôi giảng dạy tại một trường Đại học Bách khoa Kỹ thuật (polytechnic) ở New Zealand và khoa Công nghệ ở đó đã đưa ra một vài con số thú vị. Họ đã tính rằng vào năm 1964, một sinh viên ghi danh học Chứng chỉ Thương mại ngành Công nghệ tự động hoá phải quen thuộc với khoảng 5.000 trang thông tin. Ở thời điểm đó, sinh viên này cố gắng để biết hầu hết những thông tin đó, ghi nhớ chúng khi cần áp dụng. Những thông tin ấy trở thành tấm vé, ngưỡng cửa để sinh viên có việc làm. Đến năm 1986, một sinh viên ghi danh học Chứng chỉ Thương mại ngành Công nghệ tự động hoá, phải thông thạo khoảng 500.000 trang thông tin.

Giờ thì không còn ai trông đợi sinh viên này nhớ được tất cả những thông tin đó nữa, mà về cơ bản điều họ cần biết là nên tìm kiếm thông tin ở đâu, sàng lọc và phân loại, phân tích và so sánh, đọc lướt và tổng hợp chúng ra sao.

Ví dụ này là minh chứng cho một sự thay đổi quan trọng trong trọng tâm giáo dục của sinh viên kia, từ sự tập trung nghiêm ngặt vào điều cần biết sang làm thế nào để tìm ra điều đó.

Một sự thay đổi cho thấy chỉ có kiến thức nội dung thôi thì không đủ mà một học sinh thành công còn cần những kỹ năng xử lý thông tin thành thạo. Một bước chuyển từ tập trung hoàn toàn vào nội dung sang tập trung vào nội dung và phương pháp.

Điều này thể hiện thách thức của hệ thống giáo dục ngày nay. Một thách thức, như tôi thấy, nâng tầm quan trọng của việc học như thế nào cùng với học cái gì.

Tôi không nói nội dung các môn học đang dạy trong trường là không quan trọng, đúng hơn là các phương pháp dùng để học những nội dung đó cũng quan trọng không kém.

Khi học sinh tập trung vào các phương pháp học tập mà mình đang sử dụng, chúng bắt đầu nhận ra những thay đổi nhỏ trong phương pháp học tập có thể đem lại những cải thiện rõ rệt ở kết quả. Theo kinh nghiệm của tôi, vấn đề lớn nhất khiến việc học tập thất bại là thiếu các phương pháp học tập hiệu quả.

Điều con cái chúng ta cần thực hiện là xem xét các phương pháp học tập mà mình đang sử dụng để học tập và nghiên cứu, đánh giá xem liệu những phương pháp đó có hiệu quả với mình hay không và nếu không – hãy thay đổi chúng.

Thay đổi phương pháp – thay đổi kết quả.

Nếu bạn nghĩ học tập thành công là kết quả của việc áp dụng các phương pháp học tập hiệu quả thì bất kỳ thất bại học tập nào cũng có thể được nhìn nhận như là thất bại của phương pháp thay vì thất bại của trí tuệ. Thất bại của các phương pháp, chiến lược và kỹ thuật cá nhân đang sử dụng thay vì thất bại của bản thân người đó.

Điều tất cả con cái chúng ta cần học là các phương pháp học tập, kỹ năng, kỹ thuật và chiến lược học tập hiệu quả. Bọn trẻ cần được dạy chính xác học sao cho tốt để chúng có thể trở thành những người học xuất sắc, có thể học từ bất kỳ trải nghiệm nào hay bất kỳ ai, từ bất kỳ phương tiện truyền thông nào ở bất kỳ định dạng nào, ở bất cứ đâu, bất cứ lúc nào, theo bất cứ phong cách nào.

Đây là những kỹ năng cần thiết nhất cho tương lai của chúng ta và con cái của chúng ta – *kỹ năng học tập*.

Quay trở lại với ẩn dụ nhân mã, việc kéo dây cung tượng trưng cho sự sẵn sàng đương đầu với thế giới bên ngoài của học sinh một khi các em rời ghế nhà trường. Dây cung được kéo về phía sau càng xa, đứa trẻ càng có đà

*“Sự vật không thay đổi;
chính chúng ta mới thay đổi.”*

Henry David Thoreau

tiến vào tương lai xa hơn. Nếu chúng ta vẫn chưa biết bản chất của thế giới tương lai đó như thế nào, nhưng con cái chúng ta được dạy cách trở thành những người học xuất sắc, biết cách sử dụng toàn bộ năng lực của não bộ và tâm trí, thì việc thế giới đang thay đổi nhanh hơn mức chúng ta có thể theo kịp cũng không còn quan trọng nữa. Nếu con bạn là một học viên xuất sắc, chúng sẽ đương đầu được với bất kỳ hoàn cảnh mới nào, chúng sẽ học được từ bất kỳ tình huống nào chúng gặp phải, thích nghi, thay đổi, tiến bộ và đạt được thành công cho chính mình.

Tôi nghĩ điều quan trọng nhất mình từng nghiên cứu là con người chúng ta học như thế nào. Tôi đã may mắn có thể nghiên cứu, đọc, học, trình bày, thử nghiệm những ý tưởng đó và đo đạc tác động của chúng. Hơn 22 năm qua, tôi đã nghiên cứu nhiều khía cạnh của việc học, đưa ra những chiến lược giảng dạy cho thanh thiếu niên và có cơ hội thử nghiệm chúng. Tôi đã giữ lại những chiến lược, kỹ thuật hiệu quả và bỏ đi số còn lại. Giờ các kỹ năng học tập mà tôi áp dụng tôi nghĩ có thể mang lại lợi ích cho bất kỳ học sinh nào, và chúng ta, các phụ huynh, cũng có vai trò trong đó, các giáo viên cũng vậy.

Kỹ năng học tập là các kỹ năng con bạn đang sử dụng mỗi ngày ở trường với những cấp độ khác nhau, tùy thuộc vào độ tuổi và sự phát triển của chúng. Nếu con bạn thành thạo tất cả những kỹ năng này khi hoàn thành giai đoạn học tập chính thức trên ghế nhà trường thì bạn có thể yên tâm rằng chúng sẽ là những học viên xuất sắc, có khả

năng đương đầu với bất cứ điều gì mà thế giới công việc và doanh nghiệp thử thách chúng.

Vài trường dạy trực tiếp các kỹ năng này cho học sinh trong khi những trường khác tin rằng học sinh nắm bắt những kỹ năng ấy thông qua các môn học khác.

Tôi đã làm việc với hơn 200 trường Trung học cơ sở tại 14 quốc gia khác nhau và có lẽ đã chứng kiến ba hoặc bốn trường tích hợp thành công chương trình Kỹ năng học tập của họ vào chương trình học. Nhưng mọi việc đang thay đổi. New Zealand, Ba Lan, Bỉ, Ý, Hàn Quốc, Mexico, Cộng hoà Slovakia, Tây Ban Nha, Canada, Mỹ và Thổ Nhĩ Kỳ, tất cả đều có những chương trình học dựa trên kỹ năng học tập đang được tích hợp vào hệ thống trường công lập.

Một trong những phát triển thú vị nhất mà tôi tham gia gần đây diễn ra tại Tổ chức Tú tài Quốc tế, nơi việc dạy trực tiếp những kỹ năng học tập đang được đưa vào Chương trình Trung học cơ sở (Middle Years Programme – MYP) và được gọi là ATL (Approaches to Learning – Các cách tiếp cận học tập). Những thay đổi được giới thiệu vào năm 2014 và nếu con bạn đang theo học một trường IB, ở cấp MYP thì có khả năng chúng sẽ được dạy các kỹ năng học tập này trong quá trình học.

Cuốn sách này dành cho tất cả các bậc cha mẹ, bất kể con bạn có theo học trường IB hay không, vì mọi cha mẹ đều cần hiểu làm sao để giúp con mình đạt được tiềm năng tối đa. Cuốn sách sẽ đưa đến cho các bạn những ý tưởng, chiến lược và kỹ năng mà tôi cho rằng có ý nghĩa sống còn

trong việc giúp con bạn tối đa hoá thành công trong mọi nỗ lực học tập của chúng.

Một khi trẻ có được những kỹ năng học tập xuất sắc, tối đa hoá tiềm năng của chính mình cũng như của bất kỳ tình huống nào, sợi dây cung được kéo căng hết mức có thể, mũi tên sẽ bay xa hết mức và quan trọng hơn, khi tiếp đất, bất kể đó là vị trí nào, bất kể tương lai có phức tạp hay lạ lẫm, mơ hồ đến đâu, chúng cũng sẽ đương đầu được với nó, vượt qua mọi trở ngại khó khăn để thành công.

*“Người thành công làm những điều
người không thành công không thích làm.
Họ cũng không thích làm những điều đó
nhưng mục đích của họ đã chiến thắng sở thích.”*

Albert E Gray